



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
BAN PHÁP CHẾ

Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BẢN TIN PHÁP CHẾ

THÁNG 5 NĂM 2023



Biên soạn : Nguyễn Thị Thu Nga
Kiểm duyệt : Võ Thị Tú Oanh, Phạm Thị Quỳnh An
Email : nguyenthithunga@pvpower.vn
Điện thoại : 024 2221 0288 (máy lẻ: 1672)

Mục lục	Trang
I. Quy định mới	4
Quy định mới ban hành trong tháng 5 năm 2023	
II. Điểm tin văn bản pháp luật	5
- Nghị quyết 65/NQ-CP của Chính phủ về việc điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 - Nghị quyết 73/NQ-CP của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể - Nghị quyết 74/NQ-CP của Chính phủ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023 - Nghị định 17/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan - Nghị định 19/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền - Nghị định 21/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo hiểm vi mô - Nghị định 22/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Nghị định 23/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng - Quyết định 500/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 - Quyết định 11/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo - Quyết định 14/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới - Thông tư 09/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện và Thông tư 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT - Thông tư 10/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực - Thông tư 03/2023/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	

- Thông tư 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp
- Thông tư 27/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng
- Thông tư 28/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng
- Thông tư 02/2023/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính
- Quyết định 1062/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện
- Quyết định 946/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
- Quyết định 03/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án đầu tư
- Quyết định 05/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN ngày 29/01/2019 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp
- Quyết định 1085/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Quyết định 951/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất tối đa với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN ngày 17/3/2014

QUY ĐỊNH MỚI

1. Điện lực - Dầu khí	2. Tài chính - Thuế
- Nghị quyết 65/NQ-CP của Chính phủ về việc điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 - Nghị định 17/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan - Quyết định 500/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 - Quyết định 14/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới - Thông tư 09/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện và Thông tư 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT - Thông tư 10/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực - Quyết định 1062/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện	- Quyết định 11/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo - Thông tư 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp - Thông tư 27/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng - Thông tư 28/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng - Quyết định 03/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án đầu tư - Quyết định 05/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN ngày 29/01/2019 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp - Quyết định 951/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất tối đa với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN ngày 17/3/2014
3. Môi trường - Đất đai	4. Doanh nghiệp
- Nghị quyết 73/NQ-CP của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể - Nghị quyết 74/NQ-CP của Chính phủ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023 - Nghị định 22/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư 02/2023/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính - Quyết định 1085/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường	- Nghị định 19/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền - Nghị định 21/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo hiểm vi mô - Nghị định 23/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng - Thông tư 03/2023/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp - Quyết định 946/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT**Điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2**

Nghị quyết 65/NQ-CP của Chính phủ về việc điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2

Điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC Dự án

Ngày 28/4/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 65/NQ-CP về việc điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) được áp dụng một lần duy nhất điều chỉnh thời điểm kết thúc thu hồi giá trị tạm ứng Hợp đồng EPC khi giá trị thanh toán đạt đến 95% giá trị Hợp đồng Dự án Nhà máy điện Thái Bình 2 theo đề xuất của PVN.

- PVN có trách nhiệm đảm bảo thu hồi hết giá trị khi thực hiện hợp đồng EPC Dự án. Yêu cầu PVN không để ảnh hưởng đến dòng tiền của Dự án và tuyệt đối không để xảy ra lãng phí thất thoát tài sản Nhà nước trong quá trình thực hiện.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 28/4/2023
- Ngày hiệu lực: 28/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-65-NQ-CP-2023-dieu-chinh-thoi-diem-ket-thuc-hop-dong-EPC-Nha-may-nhiet-dien-Thai-Binh-2-564840.aspx>

Ủy quyền quyết định giá đất cụ thể

Nghị quyết 73/NQ-CP của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể

UBND tỉnh ủy quyền cho UBND huyện quyết định giá đất cụ thể

Ngày 06/5/2023, Chính Phủ thông qua Nghị quyết 73/NQ-CP về việc ủy quyền quyết định giá đất.

1. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định một số nội dung sau:

- Quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư; tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá đất đối với diện tích vượt hạn mức khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất, thành viên Hội đồng bao gồm:

+ Chủ tịch UBND cấp huyện làm chủ tịch hội đồng và lãnh đạo cơ quan tài chính cấp huyện làm thường trực Hội đồng.

+ Lãnh đạo cơ quan tài nguyên và môi trường, các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan và lãnh đạo UBND cấp xã nơi có đất.

+ Tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất và các thành viên khác do UBND cấp huyện quyết định.

2. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và điều

kiện cần thiết khác để UBND cấp huyện thực hiện việc quyết định giá đất cụ thể được ủy quyền theo quy định.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 06/5/2023
- Ngày hiệu lực: 06/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Nghi-quyet-73-NQ-CP-2023-uy-quyen-quyet-dinh-gia-dat-cu-the-565380.aspx>

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023

Nghị quyết 74/NQ-CP của Chính phủ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023

Sẽ sớm sửa đổi Nghị định 44/2014/NĐ-CP quy định phương pháp định giá đất

Ngày 07/5/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 74/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý như sau:

1. Sẽ sớm sửa đổi Nghị định 44/2014/NĐ-CP quy định phương pháp định giá đất

Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tập trung thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

- Tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định 44/2014/NĐ-CP quy định phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh khung giá đất, bảng giá đất; định giá đất cụ thể và hoạt động tư vấn xác định giá đất theo trình tự, thủ tục rút gọn để sửa đổi, bổ sung trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể áp dụng đối với trường hợp UBND cấp tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể, trình Chính phủ ban hành trong Quý II năm 2023.

- Rà soát kiến nghị của các địa phương về việc điều chỉnh chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022;

- Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá thực tế việc tổ chức triển khai chỉ tiêu đã được phân bổ và nhu cầu sử dụng đất tại các địa phương, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy

định của pháp luật, hiệu quả sử dụng đất, không để xảy ra tình trạng lãng phí, đất đai hoang hóa;

- Khẩn trương xây dựng, ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 10/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai theo trình tự, thủ tục rút gọn, hoàn thành trước ngày 15/5/2023;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dự báo, cảnh báo sớm tình hình hạn hán, thủy văn, thiên tai, biến đổi khí hậu;

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ cơ quan liên quan, địa phương để kịp thời có giải pháp điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất điện, sản xuất kinh doanh, sinh hoạt của người dân.

2. Từ 01/6, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã được số hóa

Từ ngày 01/6/2023, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã được số hóa lưu giữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia.

3. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công. Chính phủ đưa ra những yêu cầu: tăng cường kỷ luật trong giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời động viên, khuyến khích và bảo vệ các tập thể, cán bộ, công chức năng động, sáng tạo; không báo cáo cấp có thẩm quyền cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương...

- Ngày ban hành: 07/5/2023
- Ngày hiệu lực: 07/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-74-NQ-CP-2023-phiien-hop-Chinh-phu-thuong-ky-thang-4-565541.aspx>

Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan

Nghị định 17/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan

12 loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả

Ngày 26/4/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý của Nghị định này:

1. 12 loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả, bao gồm:

- Tác phẩm văn học, khoa học, sách giáo khoa, giáo trình và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác;

- Bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác là tác phẩm thể hiện bằng ngôn ngữ nói và phải được định hình dưới một hình thức vật chất nhất định;

- Tác phẩm báo chí là tác phẩm có nội dung độc lập và cấu tạo hoàn chỉnh gồm thể loại: phóng sự, ghi nhanh, tường thuật, phỏng vấn, phản ánh, điều tra, bình luận, xã luận, chuyên luận, ký báo chí và các thể loại báo chí khác nhằm đăng, phát trên báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử;

- Tác phẩm âm nhạc là tác phẩm được thể hiện dưới dạng nhạc nốt trong bản nhạc hoặc các ký tự âm nhạc khác không phụ thuộc vào việc trình diễn hay không trình diễn;

- Tác phẩm sân khấu là tác phẩm thuộc loại hình nghệ thuật biểu diễn gồm: chèo, tuồng, cải lương, múa, múa rối, múa đương đại, ba lê, kịch nói, opera, kịch dân ca, kịch hình thể, nhạc kịch, xiếc, tấu hài, tạp kỹ và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;....

2. Đối tượng không thuộc phạm vi bảo hộ quyền tác giả:

- Tin tức thời sự thuần túy đưa tin là các thông tin báo chí ngắn hàng ngày, tin vật, số liệu sự thật, chỉ mang tính chất đưa tin, không có tính sáng tạo;

- Văn bản hành chính gồm văn bản của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

- Quy trình, hệ thống, phương pháp hoạt động, khái niệm, nguyên lý, số liệu.

3. Trích dẫn hợp lý tác phẩm phải đáp ứng 03 điều kiện sau:

- Phần trích dẫn chỉ nhằm mục đích giới thiệu, bình luận hoặc làm sáng tỏ vấn đề được đề cập trong tác phẩm của mình;

- Phần trích dẫn từ tác phẩm được sử dụng để trích dẫn không gây thiệt hại một cách bất hợp lý đến lợi ích hợp pháp của tác giả;

- Việc trích dẫn phải kèm theo chỉ dẫn về nguồn gốc tác phẩm và tên tác giả, nếu tên tác giả được nêu trên tác phẩm sử dụng để trích dẫn.

Nghị định có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 26/4/2023

- Ngày hiệu lực: 26/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/So-huu-tri-tue/Nghi-dinh-17-2023-ND-CP-2023-huong-dan-Luat-So-huu-tri-tue-ve-quyen-tac-gia-quyen-lien-quan-565147.aspx>

Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền

Nghị định 19/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền

Phòng, chống rửa tiền: Casino phải nhận biết khách hàng giao dịch từ 70 triệu/ngày trở lên

Ngày 28/4/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

1. 04 trường hợp tổ chức tài chính phải nhận biết khách hàng:

• Khách hàng lần đầu mở tài khoản hoặc khi khách hàng lần đầu thiết lập mối quan hệ với tổ chức tài chính nhằm sử dụng sản phẩm, dịch vụ do tổ chức tài chính cung cấp.

• Khách hàng không có tài khoản hoặc có tài khoản nhưng không giao dịch trong thời gian 6 tháng liên tục

trước đó thực hiện giao dịch nộp, rút hoặc chuyển khoản có tổng giá trị từ 400.000.000 đồng hoặc bằng ngoại tệ có giá trị tương đương trở lên trong một ngày trừ các giao dịch theo quy định.

- Khách hàng hoặc giao dịch của khách hàng hoặc giao dịch của các bên liên quan đến giao dịch có một hoặc nhiều dấu hiệu quy định liên quan của Luật Phòng, chống rửa tiền hoặc dấu hiệu đáng ngờ khác do đối tượng báo cáo xác định.

- Khách hàng bổ sung thông tin, tài liệu không trùng khớp với thông tin, tài liệu đã cung cấp trước đó hoặc thông tin, tài liệu do đối tượng báo cáo thu thập, xác định.

2. 06 trường hợp khác phải nhận biết khách hàng, trong đó các trường hợp đáng chú ý:

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh trò chơi có thưởng (casino; xổ số; đặt cược...) phải nhận biết khách hàng khi khách hàng thực hiện giao dịch với tổng giá trị từ 70.000.000 đồng hoặc bằng ngoại tệ có giá trị tương đương trở lên trong một ngày.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh kim khí quý và đá quý phải nhận biết khách hàng khi khách hàng thực hiện giao dịch bằng tiền mặt mua hoặc bán kim khí quý, đá quý có giá trị từ 400.000.000 đồng hoặc bằng ngoại tệ tiền mặt có giá trị tương đương trở lên trong một ngày.

3. 03 căn cứ để nghi ngờ hoặc phát hiện các bên liên quan tới giao dịch thuộc Danh sách đen để trì hoãn giao dịch:

- Cá nhân, tổ chức liên quan tới giao dịch có thông tin trùng khớp toàn bộ với thông tin của cá nhân, tổ chức thuộc Danh sách đen.

- Cá nhân liên quan tới giao dịch có một trong các nhóm thông tin theo quy định trùng khớp với thông tin của cá nhân thuộc Danh sách đen và trên cơ sở các thông tin thu thập được tin rằng cá nhân đó liên quan tới khủng bố, tài trợ khủng bố, phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- Tổ chức liên quan tới giao dịch có một trong các thông tin: tên giao dịch, số giấy phép thành lập, mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế trùng khớp với thông tin của tổ chức thuộc Danh sách đen và trên cơ sở các thông tin

thu thập được tin rằng tổ chức đó liên quan tới khủng bố, tài trợ khủng bố, phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 28/4/2023

- Ngày hiệu lực: 28/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Nghi-dinh-19-2023-ND-CP-huong-dan-Luat-Phong-chong-rua-tien-564905.aspx>

Bảo hiểm vi mô

Nghị định 21/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo hiểm vi mô

Vốn thành lập tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô trên 10 tỷ đồng

Ngày 05/5/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định 21/2023/NĐ-CP quy định về bảo hiểm vi mô. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô phải có vốn từ 10 tỷ đồng trở lên. Nguồn vốn thành lập tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô bao gồm:

- Vốn góp của cá nhân là thành viên sáng lập. Thành viên sáng lập không được sử dụng vốn vay, nguồn vốn ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân khác để tham gia góp vốn.

- Hỗ trợ của tổ chức đại diện thành viên.

- Tài trợ từ các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế, các chương trình, dự án.

- Các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Hồ sơ đề nghị cấp phép thành lập tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô gồm 10 loại giấy tờ sau:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo mẫu.

- Dự thảo Điều lệ của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô.

- Xác nhận của ngân hàng thương mại được phép hoạt động tại Việt Nam về số vốn thành lập đã được gửi tại tài khoản phong tỏa mở tại ngân hàng...

3. Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô phải luôn duy trì tối thiểu 1.000 thành viên tham gia bảo hiểm vi

mô sau 06 tháng kể từ thời điểm cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

- Trường hợp số lượng thành viên dưới 1.000 người trong 06 tháng liên tục, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô phải báo cáo ngay Bộ Tài chính về thực trạng, nguyên nhân và phương án khắc phục, thời hạn thực hiện phương án khắc phục.

- Sau 06 tháng kể từ thời điểm báo cáo, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động nếu tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô không thể tăng số lượng thành viên theo phương án đã báo Bộ Tài chính.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 05/5/2023
- Ngày hiệu lực: 05/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bao-hiem/Nghi-dinh-21-2023-ND-CP-bao-hiem-vi-mo-336191.aspx>

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Nghị định 22/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Sửa đổi quy định phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước với hồ chứa thủy điện

Ngày 12/5/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định 22/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Cụ thể, sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 12 Nghị định 43/2015/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi như sau:

*Phương thức nộp hồ sơ:

- + Tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa nộp trực tiếp
- + Hoặc qua đường bưu điện

+ Hoặc thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến

- Hồ sơ gồm: 01 bản phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện, thủy lợi

* Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Sau khi đã chuẩn bị đủ hồ sơ thì tiến hành nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công (hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường);

- Bước 2: Tiếp nhận, xử lý và phản hồi

+ Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra phương án. Trường hợp chưa đạt yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 43/2015/NĐ-CP, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành hồ chứa để bổ sung hoàn thiện. Thời hạn: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án cấm mốc giới.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến của Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện nơi có hồ chứa,...; nếu cần thiết thì trình, thành lập Hội đồng thẩm định phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa. Thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phương án đạt yêu cầu.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến và gửi tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa để hoàn thiện. Tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa có trách nhiệm tiếp thu, giải trình các ý kiến, hoàn thiện hồ sơ.

+ Trường hợp đủ điều kiện, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án cấm mốc;

+ Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt thì trả lại phương án cho tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa và thông báo bằng văn bản cho tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa biết và nêu rõ lý do;

- Bước 3: trả kết quả

+ Nếu được phê duyệt, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo, trả kết quả cho tổ chức quản lý vận hành hồ chứa

+ Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án cấm mốc (Bổ sung mới)

- Ngày ban hành: 12/5/2023
- Ngày hiệu lực: 12/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-dinh-22-2023-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-kinh-doanh-linh-vuc-tai-nguyen-va-moi-truong-566089.aspx>



Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

Nghị định 23/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới không thực hiện đúng bị phạt đến 50 triệu đồng

Ngày 12/5/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định 23/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2016/NĐ-CP quy định điều kiện đối với hoạt

động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định 88/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Tổ chức kinh tế chỉ hoạt động sau khi được NHNN chi nhánh tỉnh biên giới cấp GCN đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới. 04 điều kiện để tổ chức kinh tế được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét cấp Giấy chứng nhận:

- Điều kiện về trụ sở chính, chi nhánh: Có trụ sở chính tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh biên giới; Có trụ sở chính tại tỉnh biên giới và chi nhánh tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn một tỉnh biên giới;...

- Điều kiện về địa điểm đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới: Có địa điểm đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế có trụ sở chính hoặc chi nhánh.

- Một tổ chức kinh tế chỉ được làm đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới cho một tổ chức tín dụng ủy quyền...

2. Cá nhân không thực hiện đúng trách nhiệm của đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới bị phạt đến 50 triệu đồng. Người vi phạm sẽ bị tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới trong thời hạn từ 01 - 03 tháng.

Bên cạnh đó, hành vi không thực hiện đúng trách nhiệm của đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới trong trường hợp tái phạm thì bị phạt đến 100 triệu đồng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

- Ngày ban hành: 12/5/2023

- Ngày hiệu lực: 01/7/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Nghi-dinh-23-2023-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-89-2016-ND-CP-hoat-dong-dai-ly-doi-ngoai-te-566220.aspx>



Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Quyết định 500/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Phấn đấu đến 2030, 50% tòa nhà công sở và nhà dân sử dụng điện mặt trời

Ngày 15/5/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 500/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Quyết định này.

Theo đó, các mục tiêu được đặt ra trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gồm:

1. Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia

- Cung cấp đủ nhu cầu điện trong nước, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với mức tăng trưởng GDP bình quân khoảng 7%/năm trong giai đoạn 2021 – 2030, khoảng 6,5 – 7,5%/năm trong giai đoạn 2031 – 2050;

- Bảo đảm cung cấp điện an toàn, tin cậy, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng. Đến năm 2030, độ tin cậy cung cấp điện năng thuộc nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN, chỉ số tiếp cận điện năng thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN;

- Phấn đấu đến năm 2030 có 50% tòa nhà công sở và 50% nhà dân sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu (phục vụ tiêu thụ tại chỗ, không bán điện vào hệ thống điện quốc gia).

2. Chuyển đổi năng lượng công bằng

- Phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo phục vụ sản xuất điện, đạt tỷ lệ khoảng 30,9 – 39,2% vào năm 2030. Định hướng đến năm 2050 tỷ lệ năng lượng tái tạo lên đến 67,5 – 71.5%;

- Kiểm soát mức phát thải khí nhà kính từ sản xuất điện đạt khoảng 204 – 254 triệu tấn năm 2030 và khoảng 27 – 31 triệu tấn vào năm 2050;

- Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, đủ khả năng tích hợp, vận hành an toàn hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo quy mô lớn.

3. Phát triển hệ sinh thái công nghiệp và dịch vụ năng lượng tái tạo

- Dự kiến đến 2030, hình thành 02 trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại các khu vực có nhiều tiềm năng như Bắc Bộ, Nam Trung Bộ, Nam Bộ khi có các điều kiện thuận lợi;

- Phát triển các nguồn điện từ năng lượng tái tạo và sản xuất năng lượng mới phục vụ xuất khẩu. Phấn đấu đến năm 2030, quy mô công suất xuất khẩu điện đạt khoảng 5.000 - 10.000 MW.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 15/5/2023

- Ngày hiệu lực: 15/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-500-QĐ-TTg-2023-Quy-hoach-phat-trien-dien-luc-quoc-gia-2021-2030-tam-nhin-2050-566461.aspx>

Quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo

Quyết định 11/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo

Từ 01/12, giao dịch có giá trị từ 400 triệu đồng trở lên phải báo cáo

Ngày 27/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 11/2023/QĐ-TTg quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo. Cụ thể:

- Mức giao dịch có giá trị từ 400 triệu đồng trở lên mới phải báo cáo thay vì từ 300 triệu đồng như quy định cũ.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/12/2023.

- Ngày ban hành: 27/4/2023

- Ngày hiệu lực: 01/12/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Quyết-dinh-11-2023-QĐ-TTg-muc-giao-dich-co-gia-tri-lon-phai-bao-cao-564882.aspx>



GIAO DỊCH CÓ GIÁ TRỊ LỚN PHẢI BÁO CÁO

Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới

Quyết định 14/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới

Từ 15/7/2023, phải ngừng sản xuất, kinh doanh máy giặt, nồi cơm điện hiệu suất thấp

Ngày 24/5/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 14/2023/QĐ-TTg ban hành Danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và

các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới.

1. Không cho phép nhập khẩu, sản xuất và kinh doanh 3 nhóm phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng có hiệu suất thấp (hiệu suất năng lượng không đáp ứng mức tối thiểu quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia liên quan) với lộ trình như sau:

Nhóm thiết bị gia dụng: máy điều hòa không khí không ống thông gió (từ 15/7/2023 - hết 31/3/2025, nếu không đáp ứng TCVN 7830:2015; và từ 01/4/2025, nếu không đáp ứng TCVN 7830:2021); máy giặt gia dụng (từ 15/7/2023); nồi cơm điện (từ 15/7/2023); ...

Nhóm thiết bị văn phòng và thương mại: máy photocopy (từ 15/7/2023); máy in (từ 15/7/2023); máy tính xách tay (từ 01/4/2025); máy tính để bàn (từ 01/4/2025); ...

Nhóm thiết bị công nghiệp: máy biến áp phân phối (từ 15/7/2023); đèn điện LED chiếu sáng đường và phố (từ 01/4/2025); ...

2. Các tổ máy phát điện bằng than, khí trong các nhà máy phát điện có hiệu suất thấp không được phép xây mới:

Không phê duyệt chủ trương đầu tư các nhà máy nhiệt điện phát điện bằng than, khí có hiệu suất năng lượng thấp hơn hiệu suất quy định tương ứng với dải công suất của tổ máy phát điện theo quy định

Không cho phép vận hành tổ máy phát điện bằng than, khí có hiệu suất tại thời điểm bắt đầu đưa vào vận hành thương mại thấp hơn hiệu suất quy định tương ứng với từng dải công suất của tổ máy theo quy định

Quyết định có hiệu lực từ ngày 15/7/2023.

- Ngày ban hành: 24/5/2023

- Ngày hiệu lực: 15/7/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-14-2023-QĐ-TTg-Danh-muc-lo-trinh-phuong-tien-thiet-bi-su-dung-nang-luong-phai-loai-bo-567378.aspx>

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày
29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công
Thương quy định về thực hiện giá bán
điện và Thông tư 25/2018/TT-BCT ngày
12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công
Thương sửa đổi, bổ sung một số điều
của Thông tư 16/2014/TT-BCT**

Thông tư 09/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện và Thông tư 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT

Ngày 21/4/2023, Bộ Công Thương đã ra Thông tư 09/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện và Thông tư 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2014/TT-BCT. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý như sau:

1. Bổ sung trường hợp cấp điện mới cho mục đích sinh hoạt, thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện, chấm dứt hợp đồng mua bán điện, thay đổi ngày ghi chỉ số công tơ ấn định trên cơ sở thỏa thuận với khách hàng sử dụng điện thì mức sử dụng điện của từng bậc được điều chỉnh theo số ngày thực tế của kỳ ghi chỉ số công tơ đó.

2. Sửa đổi quy định giá bán lẻ điện sinh hoạt cho sinh viên và người lao động thuê nhà (bên thuê nhà không phải là một hộ gia đình):

- Đối với trường hợp bên thuê nhà có hợp đồng thuê nhà từ 12 tháng trở lên và có đăng ký tạm trú, thường trú (xác định theo thông tin về cư trú tại địa điểm sử dụng điện) thì chủ nhà trực tiếp ký hợp đồng mua bán điện hoặc đại diện bên thuê nhà ký hợp đồng mua bán điện (có cam kết thanh toán tiền điện của chủ nhà).

- Trường hợp thời hạn cho thuê nhà dưới 12 tháng và chủ nhà không thực hiện kê khai được đầy đủ số người sử dụng điện thì áp dụng giá bán lẻ điện sinh hoạt của bậc 3: Từ 101 - 200 kWh cho toàn bộ sản lượng điện đo đếm được tại công tơ.

- Trường hợp chủ nhà kê khai được đầy đủ số người sử dụng điện thì Bên bán điện có trách nhiệm cấp định mức cho chủ nhà căn cứ vào Thông tin về cư trú tại địa điểm sử dụng điện; cứ 04 người được tính là một hộ sử dụng điện để tính số định mức áp dụng giá bán lẻ điện sinh hoạt, cụ thể: 01 người được tính là 1/4 định mức, 02 người được tính là 1/2 định mức, 03 người được tính là 3/4 định mức, 04 người được tính là 1 định mức.

- Khi có thay đổi về số người thuê nhà, chủ nhà cho thuê có trách nhiệm thông báo cho bên bán điện để điều chỉnh định mức tính toán tiền điện.

3. Bên bán điện được phép yêu cầu bên mua điện cung cấp thông tin về cư trú tại địa điểm sử dụng điện để làm căn cứ xác định số người tính số định mức khi tính toán hóa đơn tiền điện.

Thông tư có hiệu lực từ 15/6/2023.

- Ngày ban hành: 21/4/2023

- Ngày hiệu lực: 15/6/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-09-2023-TT-BCT-sua-doi-Thong-tu-16-2014-TT-BCT-gia-ban-dien-564513.aspx>



**Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư 21/2020/TT-BCT ngày
09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công
Thương quy định về trình tự, thủ tục
cấp giấy phép hoạt động điện lực**

Thông tư 10/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực

Sửa đổi, bổ sung một số hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động điện lực

Ngày 21/4/2023, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 10/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Thông tư này:

1. Sửa đổi, bổ sung một số mẫu hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động điện lực, gồm:

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực;
- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực phát điện;
- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện;
- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện;
- Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực.

2. Bổ sung thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Cụ thể, trong trường hợp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán lẻ điện được cấp đồng thời với lĩnh vực phân phối điện, trong đó có lĩnh vực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Cục Điều tiết điện lực thì cơ quan cấp giấy phép là Cục Điều tiết điện lực.

3. Các đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện phải đáp ứng đầy đủ các quy định pháp luật về quy hoạch, đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường, đấu nối và các quy định pháp luật có liên quan trước khi đưa công trình điện lực vào vận hành chính thức. Công trình điện lực thuộc trường hợp phải có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng, đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện phải có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật xây dựng trước ngày công trình điện

lực vận hành thương mại hoặc được đưa vào vận hành chính thức.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 09/6/2023.

- Ngày ban hành: 21/4/2023

- Ngày hiệu lực: 09/6/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-10-2023-TT-BCT-sua-doi-Thong-tu-21-2020-TT-BCT-cap-giay-phep-hoat-dong-dien-luc-564511.aspx>

Quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp

Thông tư 03/2023/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp

Tổ chức tín dụng được mua lại trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết từ 24/4/2023

Ngày 23/4/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 03/2023/TT-NHNN quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Thông tư này:

1. Từ ngày 24/4/2023 đến hết ngày 31/12/2023, ngưng hiệu lực thi hành đối với quy định tại khoản 11 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN.

2. Trong thời gian ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mua lại trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết trên thị trường chứng

khoản hoặc chưa đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom (trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết) mà tổ chức tín dụng đã bán và/hoặc trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết được phát hành cùng lô/cùng đợt phát hành với trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết mà tổ chức tín dụng đã bán khi:

- Đáp ứng các quy định tại Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN;

- Bên mua trái phiếu doanh nghiệp này từ tổ chức tín dụng thanh toán toàn bộ số tiền mua trái phiếu doanh nghiệp tại thời điểm tổ chức tín dụng ký kết hợp đồng bán trái phiếu doanh nghiệp cho bên mua trái phiếu;

- Doanh nghiệp phát hành trái phiếu được xếp hạng ở mức cao nhất theo quy định xếp hạng tín dụng nội bộ của tổ chức tín dụng tại thời điểm gần nhất trước khi tổ chức tín dụng mua trái phiếu doanh nghiệp.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/4/2023.

- Ngày ban hành: 23/4/2023

- Ngày hiệu lực: 24/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Thong-tu-03-2023-TT-NHNN-ngung-hieu-luc-Thong-tu-16-2021-TT-NHNN-to-chuc-tin-dung-mua-ban-trai-phieu-doanh-nghiep-564293.aspx>

Hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

Thông tư 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

Các tài sản cố định không phải tính hao mòn, khấu hao

Ngày 25/4/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 23/2023/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

1. Tài sản được xác định là tài sản cố định khi thỏa mãn 2 điều kiện:

- Có thời gian sử dụng từ 01 năm trở lên

- Có nguyên giá từ 10.000.000 đồng trở lên

2. 03 loại tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) phải trích khấu hao bao gồm:

- Tài sản cố định tại ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư

- Tài sản cố định tại ĐVSNCL thuộc đối tượng phải tính đủ khấu hao tài sản cố định vào giá dịch vụ theo quy định

- Tài sản cố định tại ĐVSNCL không thuộc các tài sản nêu trên được sử dụng vào hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết mà không hình thành pháp nhân mới

3. 04 loại tài sản cố định không phải tính hao mòn, khấu hao:

- Tài sản cố định là quyền sử dụng đất đối với các trường hợp phải xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính giá trị tài sản quy định tại Điều 100 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

- Tài sản cố định đặc thù theo quy định

- Tài sản cố định đã tính đủ hao mòn hoặc đã khấu hao hết giá trị nhưng vẫn còn sử dụng được

- Tài sản cố định chưa tính hết hao mòn hoặc chưa khấu hao hết giá trị nhưng đã hư hỏng không tiếp tục sử dụng được

Thông tư có hiệu lực từ ngày 10/6/2023 và được áp dụng từ năm tài chính 2023.

- Ngày ban hành: 25/4/2023
- Ngày hiệu lực: 10/6/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-23-2023-TT-BTC-che-do-quan-ly-tai-san-co-dinh-tai-co-quan-giao-cho-doanh-nghiep-quan-ly-565519.aspx>

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng

Thông tư 27/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng

Phí thẩm định dự toán xây dựng tối đa không quá 150 triệu đồng/chi phí thẩm định

Ngày 12/5/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 27/2023/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý của Thông tư này:

1. Mức thu phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được quy định như sau:

- Công trình dân dụng, mức thu từ 0,019% - 0,165%;
- Công trình công nghiệp, mức thu từ 0,022% - 0,19%;
- Công trình giao thông, mức thu từ 0,014% - 0,109%;
- Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, mức thu từ 0,014% - 0,121%;
- Công trình hạ tầng kỹ thuật, mức thu từ 0,017% - 0,126%.

2. Đối với mức thu phí thẩm định dự toán xây dựng:

- Công trình dân dụng, mức thu từ 0,018% - 0,16%;
- Công trình công nghiệp, mức thu từ 0,02% - 0,185%;
- Công trình giao thông, mức thu từ 0,012% - 0,106%;

- Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, mức thu từ 0,014% - 0,117%;

- Công trình hạ tầng kỹ thuật, mức thu từ 0,014% - 0,122%.

3. Phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, phí thẩm định dự toán xây dựng tối đa không quá 150.000.000 đồng/chi phí thẩm định/cơ quan thẩm định và tối thiểu không dưới 500.000 đồng/chi phí thẩm định/cơ quan thẩm định.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

- Ngày ban hành: 12/5/2023
- Ngày hiệu lực: 01/7/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-27-2023-TT-BTC-muc-thu-che-do-thu-nop-quan-ly-va-su-dung-phi-tham-dinh-thiet-ke-ky-thuat-567023.aspx>

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng

Thông tư 28/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng

Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng tối đa không quá 150 triệu đồng

Ngày 12/5/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 28/2023/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng. Thông tư bao gồm một số nội dung đáng chú ý như sau:

1. Mức thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phí thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng) như sau:

Tổng mức đầu tư dự án ≤ 15 tỷ đồng có tỷ lệ mức thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng là 0,019%;

Dự án có tổng mức đầu tư ≥ 10.000 tỷ đồng có tỷ lệ mức thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng là 0,001%;...

2. Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng tối đa không quá 150 triệu đồng/tổng mức đầu tư dự án/cơ quan thẩm định và tối thiểu không dưới 500.000 đồng/tổng mức đầu tư dự án/cơ quan thẩm định.

3. Tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập được để lại 90% trên số tiền phí thu được để chi cho công việc thẩm định và thu phí; nộp 10% trên số tiền phí thu được vào ngân sách Nhà nước (phí do đơn vị thuộc trung ương quản lý thu thì nộp vào ngân sách trung ương, phí do đơn vị thuộc địa phương quản lý thu thì nộp vào ngân sách địa phương) theo chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

- Ngày ban hành: 12/5/2023
- Ngày hiệu lực: 01/7/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Thong-tu-28-2023-TT-BTC-muc-thu-che-do-thu-nop-quan-ly-phi-tham-dinh-du-an-dau-tu-xay-dung-567013.aspx>

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính

Thông tư 02/2023/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính

Hướng dẫn cấp Sổ đỏ đối với diện tích đất tăng thêm cho hộ gia đình

Ngày 15/5/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư 02/2023/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung Thông tư 23/2014/TT-BTNMT quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung Thông tư 24/2014/TT-BTNMT quy định về hồ sơ địa chính. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Thay đổi cách thể hiện nội dung phần ký và ghi số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (GCN) như sau:

- Đối với GCN do Văn phòng đăng ký đất đai cấp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Nghị định 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 10/2023/NĐ-CP) thì ghi chữ “VP”, tiếp theo ghi số thứ tự vào sổ cấp GCN gồm 5 chữ số được lập theo từng đơn vị hành chính cấp xã và được ghi tiếp theo hệ thống số thứ tự vào sổ cấp GCN cho các trường hợp do UBND huyện cấp.

- Đối với GCN do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Nghị định 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 10/2023/NĐ-CP) thì ghi chữ “CN”, tiếp theo ghi số thứ tự vào sổ cấp GCN gồm 5 chữ số được lập theo từng đơn vị hành chính cấp xã và được ghi tiếp theo hệ thống số thứ tự vào sổ cấp GCN cho các trường hợp do UBND huyện cấp.

2. Hồ sơ cấp GCN trong trường hợp diện tích đất tăng thêm do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã được cấp GCN (Trường hợp thừa đất gốc đã được cấp GCN) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi GCN theo Mẫu số 10/ĐK đối với toàn bộ diện tích của thửa đất đang sử dụng.

- Bản gốc GCN của thửa đất gốc.

- Bản gốc GCN và hợp đồng, văn bản về việc chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất được lập theo quy định của diện tích đất tăng thêm. Trường hợp nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho phần diện tích đất tăng thêm theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP thì nộp bản gốc GCN của bên chuyển quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng, văn bản về

việc chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất của diện tích đất tăng thêm.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 20/5/2023.

- Ngày ban hành: 15/5/2023
- Ngày hiệu lực: 20/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Thong-tu-02-2023-TT-BTNMT-sua-doi-Thong-tu-23-2014-TT-BTNMT-Giay-chung-nhan-su-dung-dat-567202.aspx>

Quy định về giá bán điện

Quyết định 1062/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện

Bộ Công Thương quy định mức giá bán lẻ điện bình quân là 1.920,3732 đồng/kWh

Ngày 04/5/2023, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 1062/QĐ-BCT quy định về giá bán điện. Quyết định này bao gồm một số nội dung đáng chú ý như sau:

- Giá bán lẻ điện sinh hoạt được chia thành 6 bậc gồm:

- + Bậc 1: cho kWh từ 0 - 50 có giá bán là 1.728 đồng.
- + Bậc 2: cho kWh từ 51 - 100 với giá bán là 1.786 đồng.
- + Bậc 3: cho kWh từ 101 - 200 có giá bán lẻ điện là 2.074 đồng.
- + Bậc 4: cho kWh từ 201 - 300 với giá bán lẻ điện là 2.612 đồng.
- + Bậc 5: cho kWh từ 301 - 400 có giá bán lẻ là 2.919 đồng.
- + Bậc 6: cho kWh từ 401 trở lên với giá bán lẻ điện là 3.015 đồng.

- Mức giá bán lẻ điện bình quân là 1.920,3732 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).

- Thời gian áp dụng giá bán điện từ ngày 04/5/2023.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 04/5/2023
- Ngày hiệu lực: 04/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1062-QĐ-BCT-2023-quy-dinh-gia-ban-dien-565186.aspx>

Công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

Quyết định 946/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp

Ngày 10/5/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định 946/QĐ-BTC về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. Dưới đây là nội dung cần chú ý như sau:

- Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp. Cụ thể là Thủ tục đăng ký, lưu ký cổ phần trúng đấu giá tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Cục Tài chính doanh nghiệp thực hiện nhập và đăng tải dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 10/5/2023
- Ngày hiệu lực: 10/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyết-dinh-946-QĐ-BTC-2023-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-tai-chinh-doanh-nghiep-566244.aspx>

**Bãi bỏ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN
ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán
Nhà nước ban hành Hướng dẫn
phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa
trên đánh giá rủi ro và xác định trọng
yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán
dự án đầu tư**

Quyết định 03/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án đầu tư

Ngày 28/4/2023, Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Quyết định 03/2023/QĐ-KTNN bãi bỏ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án đầu tư. Dưới đây là nội dung chính như sau:

- Bãi bỏ toàn bộ Quyết định 01/2018/QĐ-KTNN ngày 12/11/2018 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án đầu tư.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 28/4/2023
- Ngày hiệu lực: 28/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Quyết-dinh-03-2023-QĐ-KTNN-bai-bo-Quyết-dinh-01-2018-QĐ-KTNN-tiep-can-kiem-toan-565632.aspx>

**Bãi bỏ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN
ngày 29/01/2019 của Tổng Kiểm toán
Nhà nước ban hành Hướng dẫn
phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa
trên đánh giá rủi ro và xác định trọng
yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính
doanh nghiệp**

Quyết định 05/2023/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN ngày 29/01/2019 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp

Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ toàn bộ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN

Ngày 28/4/2023, Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Quyết định 05/2023/QĐ-KTNN bãi bỏ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN ngày 29/01/2019 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp. Quyết định gồm có nội dung như sau:

Kiểm toán Nhà nước bãi bỏ toàn bộ Quyết định 01/2019/QĐ-KTNN ngày 29/01/2019 Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 28/4/2023
- Ngày hiệu lực: 28/4/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyết-dinh-05-2023-QĐ-KTNN-bai-bo-Quyết-dinh-01-2019-QĐ-KTNN-tiep-can-kiem-toan-565481.aspx>

**Công bố thủ tục hành chính được sửa
đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi
bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi
chức năng quản lý Nhà nước của Bộ
Tài nguyên và Môi trường**

Quyết định 1085/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Sửa đổi 48 TTHC lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

Ngày 28/4/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định 1085/QĐ-BTNMT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành

chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1. Danh mục 48 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung bao gồm:

- Trường hợp đã thành lập Văn phòng đăng ký đất đai gồm 25 TTHC: Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý; Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; ...

- Trường hợp chưa thành lập Văn phòng đăng ký đất đai gồm 23 TTHC: Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý; Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Tách thửa hoặc hợp thửa đất;...

2. Bãi bỏ thủ tục Thẩm định, đánh giá điều kiện, năng lực của tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (TTHC cấp trung ương).

3. Hướng dẫn thủ tục Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu trên môi trường điện tử như sau:

- Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thực hiện các trình tự, TTHC về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai; trường hợp cần phải kiểm tra, xác minh làm rõ hoặc do nguyên nhân khác mà không trả kết quả giải quyết hồ sơ theo đúng quy định về thời gian giải quyết TTHC về đất đai thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục gửi thông báo bằng văn bản hoặc qua Cổng dịch vụ công hoặc qua tin nhắn SMS cho người yêu cầu, trong đó nêu rõ lý do.

- Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua chức năng thanh toán của Cổng dịch vụ công.

- Việc trả kết quả giải quyết TTHC được thực hiện tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tại địa điểm theo yêu cầu đối với trường hợp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản khác gắn liền với đất.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20/5/2023.

- Ngày ban hành: 28/4/2023

- Ngày hiệu lực: 20/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Quyet-dinh-1085-QD-BTNMT-2023-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-dat-dai-567015.aspx>

Mức lãi suất tối đa với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN ngày 17/3/2014

Quyết định 951/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất tối đa với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN ngày 17/3/2014

Lãi suất tối đa với tiền gửi kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng giảm còn 5,0%/năm

Ngày 23/5/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quyết định 951/QĐ-NHNN về mức lãi suất tối đa với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư 07/2014/TT-NHNN ngày 17/3/2014. Cụ thể:

1. Giảm mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 5,5%/năm xuống còn 5,0%/năm.

2. Giảm mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng áp dụng riêng với Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô, từ 6,0%/năm xuống còn 5,5%/năm.

3. Giữ nguyên lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng ở mức 0,5%/năm.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 25/5/2023

- Ngày ban hành: 23/5/2023

- Ngày hiệu lực: 25/5/2023

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Quyet-dinh-951-QD-NHNN-2023-muc-lai-suat-toi-da-tien-gui-bang-dong-Viet-Nam-567228.aspx>